

THÔNG BÁO
MỜI HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2013

Hội đồng quản trị Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam (GELEX) trân trọng kính mời Quý cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013.

1. Thời gian: 08h30 Thứ sáu - Ngày 26 tháng 4 năm 2013.

2. Địa điểm: Hội trường Cơ quan Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam - Khu công nghiệp Đại Đồng - Hoàn Sơn - Tiên Du - Bắc Ninh.

3. Chương trình Đại hội:

- Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2012, phương án phân phối lợi nhuận năm 2012. Kế hoạch SXKD và các chỉ tiêu cơ bản năm 2013.

- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2012.

- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2012.

- Lựa chọn Công ty kiểm toán cho năm tài chính 2013.

- Thông qua Quỹ phát triển khoa học công nghệ của doanh nghiệp.

- Bầu thay thế thành viên Ban kiểm soát

- Thông qua sửa đổi Điều lệ Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam.

- Các vấn đề khác (nếu có)

4. Thành phần tham dự:

4.1. Cổ đông sở hữu cổ phần của Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam có tên trong danh sách cổ đông chốt ngày 25/3/2013 hoặc người được ủy quyền hợp pháp của Cổ đông.

4.2. Cổ đông đã trực tiếp tham dự Đại hội thì không được ủy quyền cho người khác. Cổ đông chỉ được phép ủy quyền cho một người tham dự Đại hội, người được ủy quyền không được ủy quyền lại cho người thứ ba.

5. Đăng ký tham dự Đại hội.

Để công tác chuẩn bị Đại hội được chu đáo và đúng Luật định, đề nghị quý vị cổ đông gửi giấy xác nhận tham dự Đại hội hoặc ủy quyền tham dự Đại hội, phiếu đề cử thành viên Ban kiểm soát, phiếu ứng cử thành viên Ban kiểm soát (theo mẫu đính kèm) về Tổng công ty chậm nhất vào hồi **16h00 Thứ hai - Ngày 22/4/2013**, gửi trực tiếp hoặc Fax theo địa chỉ:

Bộ phận văn thư - Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam.

Địa chỉ: Số 10 Trần Nguyễn Hân - Quận Hoàn Kiếm - Hà Nội.

Điện thoại: 04 38257979

Fax: 04 38260735; 0241 3847398; 0241 3847466

6. Tham dự Đại hội. Khi tham dự Đại hội, đề nghị Quý cổ đông vui lòng mang các tài liệu họp đã nhận và Giấy chứng minh thư nhân dân hoặc giấy tờ tùy thân.

Trân trọng thông báo!

Nơi nhận:

- Các quý vị cổ đông
- Đăng tải trên website Tổng công ty: www.gelex.com.vn
- Lưu TCHC, thư ký Công ty

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TỔNG CÔNG TY
CỔ PHẦN
THIẾT BỊ ĐIỆN
VIỆT NAM**
CHỦ TỊCH
Nguyễn Hoa Cường

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 2013



GIẤY ĐĂNG KÝ
THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2013
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ ĐIỆN VIỆT NAM

Tên cổ đông:.....

Số CMND (hoặc ĐKKD):.....

Ngày cấp Nơi cấp

Địa chỉ liên hệ :

Số điện thoại : Fax :

1. Số cổ phần sở hữu:.....cổ phần (Bằng chữ:.....)

2. Số cổ phần được uỷ quyền :.....cổ phần (Bằng chữ:.....)

(Kèm theo giấy Uỷ quyền tương ứng với số cổ phần nhận Uỷ quyền)

3. Tổng số cổ phần đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên 2012 :
.....cổ phần (Bằng chữ:.....)

Đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của cổ đông theo quy định của Pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam.

CÓ ĐỒNG ĐĂNG KÝ
(Ký và ghi rõ họ tên)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



..... ngày tháng năm 2013

GIẤY ỦY QUYỀN

(Về việc tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013)

Kính gửi: HĐQT Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam

1. Bên uỷ quyền:

Tên cá nhân/tổ chức:.....

Số CMND (hoặc ĐKKD):..... cấp ngày:..... tại:.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại:.....

Số cổ phần sở hữu:..... cổ phần.

(Bằng chữ:.....)

2. Bên nhận uỷ quyền:

Tên cá nhân:

Số CMND:..... cấp ngày:..... tại:.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại:.....

3. Nội dung uỷ quyền:

Bên nhận uỷ quyền được đại diện cho Bên uỷ quyền thực hiện việc tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên 2013 của Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam và thực hiện mọi quyền lợi, nghĩa vụ tại Đại hội đồng cổ đông liên quan đến số cổ phần được uỷ quyền.

Bên nhận uỷ quyền có trách nhiệm chấp hành các quy định của Ban tổ chức Đại hội, không được uỷ quyền lại cho người thứ ba.

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc uỷ quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của Pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam.

BÊN NHẬN ỦY QUYỀN
(Ký và ghi rõ họ tên)

BÊN ỦY QUYỀN
(Ký và ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----o0o-----



Kính gửi: HĐQT TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ ĐIỆN VIỆT NAM

Chúng tôi là cổ đông, nhóm cổ đông :

STT	Họ và tên	SỐCMTND/ ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Số CP sở hữu	Số CP đề cử	Xác nhận

Tổng số cổ phần đề cử.....cổ phần, tương ứng% Vốn điều lệ

Đề nghị cho tôi, chúng tôi đề cử:

Ông/Bà:

CMND/GĐKKD số:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú:

Trình độ học vấn:.....Chuyên ngành:.....

Hiện đang sở hữu:cổ phần của Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam.

Làm ứng cử viên tham gia Ban kiểm soát của Tổng công ty Thiết bị điện Việt Nam nhiệm kỳ I.

Trân trọng.

....., ngày..... tháng năm 2013

Cổ đông đại diện

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----o0o-----



GIẤY ĐỀ NGHỊ ỨNG CỬ

HÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ I

Kính gửi: HĐQT TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ ĐIỆN VIỆT NAM

Họ và tên :

CMND/Hộ chiếu số:.....Ngày cấp:..... Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Trình độ học vấn: Chuyên ngành:

Hiện đang sở hữu:.....cổ phần, tương ứng% Vốn điều lệ

Đề nghị cho tôi được tự ứng cử vào Ban kiểm soát của Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam nhiệm kỳ I.

Nếu được các cổ đông tin nhiệm bầu làm thành viên Ban kiểm soát, tôi xin đem hết năng lực và tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam.

Xin trân trọng cảm ơn.

....., ngày..... tháng năm 2013

Cổ đông ứng cử

(ký và ghi rõ họ tên)

Mã số cổ đông:

68

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ ĐIỆN VIỆT NAM

ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2013



PHIẾU BIỂU QUYẾT

Họ và tên cổ đông

: **ĐỖ MẠNH CƯỜNG**

Số CMND/Hộ chiếu

: **011734615**

Số CP sở hữu

: **1.300**

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ ĐIỆN VIỆT NAM

GELEX

TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2013

HÀ NỘI - THÁNG 4 NĂM 2013

MỤC LỤC

STT	NỘI DUNG
1	Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2012, phương hướng hoạt động năm 2013
2	Báo cáo tóm tắt tài chính năm 2012 và ý kiến của Công ty kiểm toán về Báo cáo tài chính năm 2012
3	Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2012 và định hướng hoạt động năm 2013
4	Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2012
5	Tờ trình về Phương án phân phối lợi nhuận năm 2012
6	Tờ trình về các chỉ tiêu cơ bản của kế hoạch năm 2013 và lựa chọn công ty kiểm toán cho năm tài chính 2013
7	Tờ trình về việc uỷ quyền thành lập, tổ chức, hoạt động, quản lý và sử dụng Quỹ phát triển khoa học và công nghệ
8	Tờ trình về việc miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát
9	Tiêu chuẩn đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát
10	Tờ trình về việc sửa đổi Điều lệ Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam và Phụ lục nội dung đề nghị sửa đổi
11	Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013
12	Sơ đồ chỉ đường

Hà Nội, ngày 10 tháng 04 năm 2013

BÁO CÁO

KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2012 VÀ DỰ KIẾN KẾ HOẠCH NĂM 2013 (Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013)

L.TỔNG QUAN VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2012.

1. Đặc điểm tình hình có ảnh hưởng đến kết quả sản xuất kinh doanh:

1.1. Khó khăn

Năm 2012 là một năm đặc biệt khó khăn đối với nền kinh tế Việt Nam do ảnh hưởng nặng nề của cuộc suy thoái kinh tế toàn cầu. Sức mua của thị trường sụt giảm nghiêm trọng, doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn trong việc tiêu thụ sản phẩm; hoạt động sản xuất kinh doanh cầm chừng, quy mô sản xuất phải thu hẹp, tồn kho cao, không đảm bảo đủ việc làm cho người lao động... Các doanh nghiệp thuộc Tổng Công ty CP Thiết bị điện Việt Nam hoạt động SXKD trong bối cảnh chung của nền kinh tế, cũng phải đối mặt với tất cả các khó khăn thách thức đó.

Mặt khác, chính sách tiền tệ thắt chặt, lãi suất cho vay vẫn ở mức cao, việc tiếp cận nguồn vốn và mua bán ngoại tệ của Ngân hàng rất khó khăn làm ảnh hưởng không nhỏ đến việc nhập khẩu vật tư phục vụ kịp thời cho sản xuất làm ảnh hưởng đến tiến độ sản xuất của các doanh nghiệp trong Tổng công ty phải sử dụng vật tư nhập khẩu từ 50 - 70%.

Tập đoàn Điện lực Việt Nam EVN - khách hàng lớn nhất của GELEX trong năm 2012 phải đối mặt với việc tái cơ cấu toàn diện và cơ hẹp mua sắm đầu tư công. Mặt khác EVN đã hoàn thành cơ bản các dự án lưới điện hạ áp nông thôn đang dịch chuyển mạnh mẽ sang xây dựng và vận hành lưới điện thông minh... dẫn đến nhu cầu công tơ cơ khí và thiết bị điện giám đột biến. Nhu cầu công tơ cơ khí 1 pha 3 pha chỉ phục vụ cho việc thay thế bảo dưỡng định kỳ hàng năm: khoảng 1-1,1 triệu cái/năm và đang có xu hướng giảm dần trong các năm tới. Xu hướng chuyển đổi từ công tơ cơ khí sang công tơ điện tử đa chức năng là tất yếu và bất khả kháng thể hiện ngay từ xây dựng kế hoạch đấu thầu mua sắm VTTB của EVN cho kế hoạch năm 2013.

Thị trường bất động sản và xây dựng điện năm 2012 đóng băng và suy giảm mạnh cả ở trong nước và khu vực do tác động của suy thoái kinh tế toàn cầu, nên doanh thu thị trường ngoài điện lực và kim ngạch xuất khẩu năm 2012 của Tổng công ty giảm mạnh.

Cạnh tranh trong nước và quốc tế gia tăng đặc biệt là từ Nhà sản xuất thiết bị

điện Trung quốc và Asian như Thái lan, Malayxia, Singapore do các Nhà sản xuất này tập trung đẩy hàng ra thị trường nước ngoài với giá thấp để bù đắp sụt giảm cầu của thị trường trong nước.

Từ năm 2012 Tổng Công ty CP Thiết bị điện Việt Nam GELEX triển khai đấu thầu cung cấp VTTB là sản phẩm dịch vụ của các Đơn vị thành viên GELEX và tổng thầu cung cấp VTTB tích hợp từ các Nhà cung cấp khác và nhập khẩu. Số lượng các Đầu mối của Chủ đầu tư/ Bên mời thầu, các gói thầu và dự án tăng đột biến, thủ tục quy trình đấu thầu quy định đặc thù cho từng dự án theo nguồn vốn (KFW; WB, ADB và các tổ chức tín dụng quốc tế, vốn ngân sách, vốn EVN...) đòi hỏi cả hệ thống phải thay đổi và điều chỉnh phù hợp.

1.2. Thuận lợi

Năm 2012 là năm thứ hai GELEX hoạt động theo mô hình Tổng Công ty cổ phần với một loạt các cải cách mạnh mẽ, tái cơ cấu lại tổ chức, sắp xếp lao động dồi dư, chính sách kinh doanh điều chỉnh linh hoạt theo sát tình hình thị trường, đầu tư đổi mới công nghệ và phát triển sản phẩm mới đúng hướng, hợp lý, tiết kiệm, hiệu quả.

Các sản phẩm của Tổng Công ty CP Thiết bị điện Việt nam đã tạo dựng được các thương hiệu mạnh có uy tín tại Việt Nam và khu vực Châu Á, Thái Bình dương như: EMIC, CADIVI, THIBIDI, HEM, VIHEM, VINAKIP, nhiều lần đạt huy chương vàng, chứng nhận hàng Việt Nam chất lượng cao, hàng sản xuất trong nước có chất lượng thay thế hàng nhập khẩu.

Năm 2012 Tổng Công ty đã tổ chức chuỗi các sự kiện quảng bá thương hiệu, tham gia các Triển lãm, Hội thảo chuyên ngành, Hội chợ thương mại và các chương trình giao thương, xúc tiến thương mại quốc gia tại Hà nội, TP Hồ Chí Minh, Myanmar, Cuba, Lào... Thương hiệu GELEX đã dần dần khẳng định được vị thế trên thị trường trong và ngoài nước.

Công tác quản lý các lĩnh vực hoạt động tại GELEX được minh bạch hoá, tiết kiệm chi phí, có quy chế trả lương và cơ chế đãi ngộ người tài hợp lý và hướng tới sự chủ động cao nhất của từng tổ chức trong Tổng Công ty. Tất cả các thành viên trong Tổng Công ty phát huy tinh thần sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, nỗ lực phấn đấu để đạt mục tiêu đã đặt ra.

II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU SX KD NĂM 2012.

Năm 2012 mặc dù gặp rất nhiều khó khăn với diễn biến phức tạp của nền kinh tế thế giới và tình hình khó khăn của nền kinh tế Việt Nam nhưng nhờ có hướng đi đúng, lấy thị trường và khách hàng làm cơ sở, tập trung tối đa mọi nguồn lực, phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo với quyết tâm khắc phục khó khăn của toàn thể cán bộ công nhân viên Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam, dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Hội đồng quản trị và nỗ lực của lãnh đạo các đơn vị nên kết quả sản xuất kinh doanh năm 2012 của toàn Tổng công ty và Cơ quan Tổng công ty đã đạt các chỉ tiêu mà Đại hội đồng cổ đông đã giao, cụ thể như sau:

1. Kết quả một số chỉ tiêu SXKD chính năm 2012 của toàn Tổng công ty

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2011	Thực hiện năm 2012	Tỷ lệ (%)
A	B	C	1	2	3=2/1
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	7.027,089	8.058,341	114,68
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	338,407	385,970	114,05
3	Thu nhập bình quân	Tr./người/tháng	7,10	7,58	106,76

2. Kết quả một số chỉ tiêu chính năm 2012 của Cơ quan Tổng công ty

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2012	
			Kế hoạch	Thực hiện
1	Chỉ tiêu sản xuất kinh doanh			
-	Doanh thu thuần	Đồng	1.200.000.000.000	1.230.755.332.241
-	Lợi nhuận sau thuế	"	176.250.000.000	179.038.035.228
-	Thu nhập bình quân	Tr/ng/th	7.200.000	7.800.000
2	Về kinh phí HDQT, BDH			
-	Thù lao HDQT, BKS	Đồng	500.000.000	500.000.000
-	Quỹ thưởng Ban điều hành (0,5% lợi nhuận sau thuế)	"	895.190.000	895.000.000
-	Quỹ lương Tổng giám đốc	"		720.000.000

III. ĐÁNH GIÁ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2012:
1. Công tác kinh doanh, thị trường, phát triển thương hiệu:

Từ năm 2012 Tổng Công ty CP Thiết bị điện Việt Nam GELEX triển khai đầu thầu cung cấp VTTB là sản phẩm dịch vụ của các Đơn vị thành viên GELEX và tổng thầu cung cấp VTTB tích hợp từ các Nhà cung cấp khác và nhập khẩu. Đặc biệt từ đầu năm 2012 các khách hàng lớn của Tổng công ty như 5 Tổng công ty Điện lực thuộc Tập đoàn EVN đã ủy quyền mạnh hơn cho các đơn vị thành viên của mình được trực tiếp tổ chức mua sắm thiết bị. Chính vì vậy số lượng các đầu mối của Chủ đầu tư/ Bên mời thầu, các gói thầu và dự án tăng đột biến, thủ tục quy trình đấu thầu phức tạp, đặc thù cho từng dự án theo nguồn vốn (KFW; WB, ADB và các tổ chức tín dụng quốc tế, vốn ngân sách, vốn EVN...) nên công tác xây dựng quan hệ, thu thập thông tin, tổ chức thực hiện đấu thầu gặp nhiều khó khăn.

Năm 2012 cơ quan Tổng Công ty đã tham gia 94 gói thầu, trong đó thầu chính 67 gói, thầu phụ : 27 gói , trúng thầu thực hiện hợp đồng 72 gói trong đó 53 gói thầu

chính, 19 gói thầu phụ. Đây là một nỗ lực lớn có hiệu quả cao của bộ phận kinh doanh.

Đặc biệt trong năm 2012 Tổng Công ty đã đưa ra thị trường thành công dòng sản phẩm mới là Tủ phân phối hạ thế thương hiệu GELEX, được thiết kế, chế tạo, tổ chức sản xuất ở cơ quan TCT, đã trúng thầu một số dự án lớn như dự án năng lượng nông thôn vốn WB của Tổng Công ty Điện lực Miền Bắc, dự án năng lượng hiệu quả vốn ADB của Tổng Công ty Điện lực Miền Trung, dự án nâng cao hiệu quả năng lượng khu vực nông thôn vốn KFW, góp phần thúc đẩy tăng trưởng doanh thu, lợi nhuận của Cơ quan Tổng công ty.

Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt nam tiếp tục xây dựng và phát triển thương hiệu GELEX, giữ vững vị thế nhà sản xuất thiết bị điện hàng đầu Việt Nam. Sức mạnh của thương hiệu GELEX gắn liền với uy tín, chất lượng các sản phẩm, dịch vụ của Cơ quan TCT và tất cả các Đơn vị thành viên Tổng công ty. Năm 2012 Tổng Công ty đã tổ chức chuỗi các sự kiện quảng bá thương hiệu, tham gia các Hội chợ quốc tế hàng công nghiệp Việt Nam, Hội chợ hàng công nghiệp, Điện - Điện tử, Cơ khí- Đo lường, Tự động hoá, Triển lãm VN EXPO, Hội thảo chuyên ngành, Hội chợ thương mại và các chương trình giao thương, xúc tiến thương mại quốc gia tại Hà nội, TP Hồ Chí Minh, Myanmar, Cuba, Lào... Thương hiệu GELEX đã dần dần khẳng định được vị thế trên thị trường trong và ngoài nước.

Cung cấp cho khách hàng đầy đủ mọi thông tin khi khách hàng có nhu cầu tìm hiểu về các sản phẩm thương hiệu và của Tổng công ty.

Không chỉ quan tâm đến thị trường ngành điện, Tổng công ty còn tập trung phát triển thị trường ngoài ngành điện. Các sản phẩm thiết bị điện GELEX được đẩy mạnh vào các dự án ngành xây dựng ,xây lắp công nghiệp, quốc phòng, dầu khí và xuất khẩu tại chỗ.

2. Công tác quản lý các dự án đầu tư

Năm 2012 Tổng công ty đang triển khai thực hiện 3 dự án đầu tư, cụ thể:

Dự án đầu tư xây dựng toà nhà Văn phòng Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam tại 52 Lê Đại Hành - Hai Bà Trưng - Hà Nội

Đây là dự án lớn của Tổng công ty triển khai thực hiện từ ngày 08 tháng 12 năm 2011 Toà Nhà văn phòng có 22 tầng nổi; 3 tầng hầm. Hiện nay đã hoàn thành xây dựng 3 tầng hầm và 12 tầng nổi của tòa nhà, dự kiến hoàn thành công trình vào 31 tháng 12 năm 2013.

Dự án đầu tư dây chuyền thiết bị công nghệ để sản xuất máy biến điện áp, máy biến dòng điện đo lường trung thế .

Năm 2012 Cơ quan Tổng công ty đã đầu tư Hệ thống thiết bị đồng bộ đúc Epoxy chân không tiên tiến nhất hiện nay, sử dụng công nghệ OTF (thế hệ thứ 3) của Hãng HEDRICH - Đức, nâng cao năng lực sản xuất TU, TI trung thế đáp ứng nhu cầu thị trường. Dự án đã hoàn thành và đưa vào sản xuất ổn định trong tháng 07 năm 2012.

Dự án Trung tâm Thương mại và Văn phòng cho thuê tại 10 Trần Nguyễn Hân - Hoàn Kiếm - Hà Nội

Đã được Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội phê duyệt hồ sơ quy hoạch cho Dự án. Tiếp theo Tổng công ty sẽ triển khai việc lập Dự án đầu tư; xin cấp phép đầu tư; lập Hồ sơ thiết kế và xin giấy phép xây dựng. Mục tiêu năm 2014 sẽ bắt đầu triển khai đầu tư Dự án.

Hội đồng quản trị Tổng công ty đã tập trung chỉ đạo hoàn thiện công tác quản lý, điều hành các dự án đầu tư đảm bảo thực hiện đúng các quy định về quản lý đầu tư của nhà nước đang ban hành, đúng tiến độ, đạt mục tiêu. Trong quá trình triển khai dự án Hội đồng quản trị luôn giải quyết kịp thời những vướng mắc, khó khăn phát sinh. Công tác quản lý đầu tư, xây dựng đã có nhiều tiến bộ, đặc biệt là trong công tác điều hành các hạng mục công trình: cố gắng đảm bảo tiến độ về thời gian, nhanh chóng quyết toán đưa công trình vào khai thác phục vụ sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả.

3. Công tác tài chính và quản lý doanh nghiệp

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo, giám sát chặt chẽ cơ quan điều hành trong việc quản lý, sử dụng vốn, tài sản để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả, bảo toàn và phát triển nguồn vốn của cổ đông. Tình hình tài chính lành mạnh, có tiềm năng phát triển bền vững, lâu dài. Cơ quan TCT đã lập Báo cáo Tài chính năm và thuê đơn vị kiểm toán theo đúng qui định của pháp luật hiện hành và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012.

Đặc biệt năm 2012 lãi suất cho vay của Ngân hàng tăng cao, chi phí vốn tăng và khó tiếp cận. Tổng công ty tập trung sử dụng linh hoạt nguồn vốn chủ sở hữu, tăng cường các biện pháp quản lý công nợ, công tác thu hồi vốn, tăng vòng quay vốn, tận dụng vốn từ các Nhà cung ứng vật tư bằng việc mua hàng trả chậm, sử dụng linh hoạt và hiệu quả nguồn vốn.

Việc quy định về thời hạn nộp báo cáo Tài chính nhanh hơn, tăng cường công tác giám sát trong việc công bố thông tin nhất là đối với Công ty niêm yết, Công ty đại chúng lớn của Nhà nước cũng đòi hỏi công tác quản lý tài chính của Tổng Công ty phải thực hiện nhanh chóng, chính xác.

Công tác kiểm soát tiết kiệm chi phí được đặc biệt chú trọng. Vật tư trong sản xuất được quản lý chặt chẽ, định mức vật tư điều chỉnh kịp thời, tiết kiệm và hiệu quả.

4. Công tác quản lý vốn đầu tư tại các công ty con và công ty liên doanh, liên kết

Hiện nay Tổng công ty đang có vốn đầu tư tại 06 Công ty con và 04 Công ty liên doanh, liên kết. Tổng số vốn đầu tư là 674 tỷ đồng. Công tác cùng cố nhân sự quản lý phần vốn của Tổng công ty tại các đơn vị thành viên được xác định là một trong yếu tố vô cùng quan trọng trong việc tăng cường quản lý và nâng cao hiệu quả nguồn vốn đầu tư nên Hội đồng quản trị Tổng công ty đã tiến hành từng bước thận trọng; đảm bảo nhân sự được giới thiệu đủ phẩm chất, năng lực, kinh nghiệm; nhận được sự đồng thuận từ trên xuống dưới.

Năm 2012 với việc nền kinh tế Việt Nam tiếp tục chịu sự suy thoái của kinh tế thế giới cũng là năm khó khăn đối với một số công ty thành viên của Tổng công ty. Tuy nhiên với sự theo dõi sát sao, chỉ đạo kịp thời của Hội đồng quản trị cũng như ban điều hành Tổng công ty, hầu hết các đơn vị đều giữ được sự ổn định và phát triển trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Kết thúc năm 2012, kết quả sản xuất kinh doanh của các đơn vị thành viên đều có lãi, lợi nhuận chia về hầu hết là đạt và vượt kế hoạch đề ra từ đầu năm. Có một số đơn vị tăng trưởng cao cả về doanh thu và lợi nhuận như CADIVI, THIBIDI. Tuy nhiên cũng có đơn vị còn gặp khó khăn trong sản xuất kinh doanh như Công ty cổ phần Chế tạo biến thế và vật liệu điện Hà Nội.

5. Công tác ban hành các quy chế quản trị nội bộ doanh nghiệp

Năm 2012 là năm thứ hai Tổng công ty hoạt động theo mô hình Tổng công ty cổ phần. Một loạt các quy chế quản lý nội bộ trong Cơ quan Tổng công ty đã được xây dựng mới và ban hành cho phù hợp với mô hình Tổng công ty cổ phần. Đó là: Quy chế Tài chính, Quy chế Quản lý nội bộ, Quy chế Trả lương, Nội quy Lao động, các định mức và đơn giá tiền lương... Trên cơ sở các Quy chế quản trị này Cơ quan Tổng công ty đã tổ chức thực hiện nghiêm túc góp phần nâng cao một bước về công tác quản lý các mặt nói chung và công tác quản lý tài chính nói riêng.

6. Công tác kỹ thuật, công nghệ, quản lý chất lượng, nghiên cứu phát triển sản phẩm mới

Công tác kỹ thuật công nghệ và quản lý chất lượng, nghiên cứu phát triển sản phẩm mới được Tổng công ty đặc biệt quan tâm.

Tiếp tục thực hiện xuyên suốt mục tiêu "Chất lượng sản phẩm tốt là nền tảng cho sự tồn tại và phát triển của Doanh nghiệp". Hệ thống quản lý chất lượng tiếp tục được nâng cao, kiểm soát chặt chẽ theo các quy trình sản xuất cũng như tuân thủ hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001, kết hợp hệ thống quản lý theo ISO 9000 với các hệ thống quản lý khác như TQM, 5S ..vv...

Năm 2012 công tác nghiên cứu phát triển khoa học công nghệ mới, sản phẩm mới đã được quan tâm và chú trọng theo hướng cải tiến sản phẩm, cải thiện tính năng, ổn định chất lượng, tăng thẩm mỹ đáp ứng được yêu cầu và thị hiếu của khách hàng.

Trên cơ sở các thiết bị được đầu tư mới, công tác thiết kế đã có những ứng dụng thiết thực trong nghiên cứu phát triển sản phẩm mới, máy biến điện áp biến dòng điện đo lường trung thế kiểu đúc Epoxy trong chân không đến 38,5kV. Cơ quan Tổng công ty đã được Bộ Khoa học công nghệ ký hợp đồng giao chủ trì thực hiện 02 dự án khoa học công nghệ cấp Nhà nước:

+ Dự án "Hoàn thiện công nghệ sản xuất thử nghiệm công tơ điện tử đa chức năng - Công tơ điện tử thông minh 1 pha 3 pha"

+ Dự án "Tiếp nhận chuyển giao công nghệ để tổ chức sản xuất công nghiệp TU, TI đo lường trung thế kiểu đúc Epoxy trong chân không điện áp tới 38,5 kV".

Đặc biệt dự án sản xuất thử nghiệm Công tơ điện tử đa chức năng rất quan

trọng với cơ quan Tổng công ty để theo kịp với kế hoạch triển khai Dự án phát triển lưới điện thông minh của EVN đã được Chính phủ thông qua.

Triển khai thiết kế và tổ chức sản xuất thành công các loại TU, TI kiểu khô, trong nhà thay thế cho các sản phẩm cùng loại phải nhập khẩu.

Triển khai chế thử và tổ chức sản xuất cùng các dòng Tủ điện phân phối hạ thế, trên cơ sở tích hợp các loại sản phẩm thiết bị điện của các đơn vị thành viên Tổng công ty đã sản xuất được. Đây là ngành sản phẩm mới có nhiều hứa hẹn của Tổng công ty.

7. Công tác Tổ chức nhân sự- Đào tạo , Lao động- Tiền lương

Công tác quản lý các mặt tại GELEX được minh bạch hoá, tiết kiệm chi phí, có quy chế trả lương và cơ chế đãi ngộ người tài hợp lý và hướng tới sự chủ động cao nhất của từng tổ chức trong Tổng Công ty.

Để nâng cao hiệu quả trong điều hành sản xuất kinh doanh Tổng Công ty luôn chú trọng công tác tổ chức cán bộ; sắp xếp lại cơ cấu tổ chức, bổ nhiệm cán bộ, thực hiện tốt công tác tuyển dụng, đào tạo, điều phối lao động đáp ứng kịp thời cho nhu cầu lao động của các Đơn vị. Cơ quan Tổng Công ty đã hoàn thiện quy chế trả lương mới theo vị trí công việc, nhằm động viên khuyến khích người lao động phát huy tinh thần tự chủ sáng tạo, nâng cao hiệu quả công việc, thu hút nhân tài, khuyến khích người lao động gắn bó lâu dài với Tổng Công ty.

Cơ quan Tổng công ty đảm bảo thực hiện đầy đủ các chính sách cho người lao động như: trang bị BHLĐ, đóng BHXH, BHYT đúng quy định và thực hiện mua bảo hiểm tai nạn cho người lao động. Thực hiện tốt việc thanh toán tiền lương theo Quy chế trả lương, thanh toán lương hàng tháng cho CBCNV đầy đủ, đúng thời gian không để xảy ra thắc mắc khiếu nại.

Cơ quan Tổng Công ty đã thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng để không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ nhân viên các Phòng Ban chức năng, công tác đào tạo lại và đào tạo nâng cao, tổ chức ôn thi nâng bậc cho công nhân trực tiếp sản xuất luôn được duy trì thực hiện đúng quy định.

8. Công tác an toàn lao động, phòng chống cháy nổ

Thực hiện tốt công tác kiểm tra giám sát kỷ luật an toàn lao động . Trang bị đầy đủ quần áo bảo hộ lao động và các phương tiện bảo hộ lao động cho người lao động theo đúng quy định. Thực hiện tốt công tác phòng chống cháy nổ, an ninh quốc phòng, phối hợp với công an PCCC Khu công nghiệp tổ chức diễn tập phòng cháy chữa cháy đạt kết quả tốt. Trong năm 2012 toàn Tổng công ty không để xảy ra cháy nổ, an ninh được đảm bảo, không có tai nạn lao động xảy ra.

Công đoàn đã phối hợp với chuyên môn tổ chức tốt tuần lễ Quốc gia về an toàn lao động phòng chống cháy nổ, thường xuyên kiểm tra công tác bảo hộ lao động.

9. Công tác công đoàn, đoàn thể xã hội

Năm 2012, hưởng ứng các cuộc vận động của chính quyền địa phương rong việc thực hiện các nghĩa vụ đối với địa phương và hoạt động xã hội, Tổng Công ty đã đóng góp và phối hợp cùng BCHĐCS, Đoàn thanh niên tham gia vận động

người lao động đóng góp: Quỹ đền ơn đáp nghĩa để xây dựng nhà tình nghĩa, căn nhà tình thương, phụng dưỡng Mẹ Việt Nam Anh Hùng, mẹ Liệt sỹ, chăm sóc thương, bệnh binh...; Quỹ học giỏi sống tốt và đóng góp đồng bào bị thiên tai lũ lụt...

Công đoàn, đoàn thanh niên trong toàn Tổng Công ty đó phối hợp tốt với chính quyền tổ chức tốt các phong trào thi đua, tổ chức thăm quan cho lao động nữ nhân ngày 8/3; tặng quà cho các cháu con CBCNV nhân ngày 1/6 và khen thưởng các cháu có thành tích học tập trong năm học 2011-2012, tích cực tổ chức các hoạt động giao lưu văn nghệ, thể thao cho CBCNV khơi dậy tinh thần đoàn kết, thi đua lao động sản xuất trong Tổng Công ty.

10. Công tác thi đua khen thưởng :

Cơ quan Tổng Công ty và các Đơn vị thành viên thực hiện tốt quy chế thi đua khen thưởng do Hội đồng quản trị ban hành áp dụng và thực hiện thống nhất trong toàn Tổng Công ty. Tổ chức công đoàn Phối hợp và tạo điều kiện tốt cho đoàn thể tổ chức các phong trào thi đua lao động sản xuất. Thực hiện tốt công tác bình xét thi đua tháng, quý theo đúng quy định, đã kịp thời động viên khuyến khích người lao động nâng cao trách nhiệm, hăng say sản xuất, thực hiện tốt nhiệm vụ SXKD của Đơn vị.

IV -KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2013

1. Mục tiêu sản xuất kinh doanh năm 2013

Năm 2013 tình hình kinh tế trong nước và quốc tế dự báo vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức và đã xuất hiện những nhân tố bất lợi mới: nguy cơ bất ổn kinh tế vĩ mô, lãi suất ngân hàng có xu thế giảm nhưng chưa giảm ngay trong ngắn hạn. Việc thắt chặt đầu tư công và Tập đoàn Điện lực Việt Nam EVN - khách hàng lớn nhất của Tổng công ty đang trong quá trình tái cơ cấu nên nhu cầu thiết bị điện phục vụ các công trình xây dựng điện trong nước chưa có dấu hiệu cải thiện rõ ràng. Giá cả các vật tư nguyên liệu chính trên thị trường vẫn diễn biến phức tạp, khó lường, nguồn hàng khan hiếm do ảnh hưởng của thiên tai, bão lũ, các thảm họa thiên nhiên, tình trạng đầu cơ... Cạnh tranh ngành hàng trong nước và quốc tế ngày càng quyết liệt, không ngoại trừ có những nhà sản xuất trong khu vực xả hàng bằng mọi giá để thu hồi vốn, giảm hàng tồn kho lâu ngày do nhu cầu tiêu thụ ngành hàng giảm.

2. Kế hoạch dự kiến các chỉ tiêu SXKD chính toàn Tổng công ty năm 2013;

Với kết quả sản xuất kinh doanh năm 2012, trên cơ sở dự báo, phân tích, đánh giá tình hình thị trường, tình hình kinh tế xã hội năm 2013, Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam quyết tâm phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2013 đề ra, cụ thể như sau:

2.1. Kế hoạch thực hiện toàn Tổng công ty năm 2013:

TT	Chỉ tiêu	Đ/v tính	KH 2013
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	8.800
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	386
3	Bình quân thu nhập của người lao động	Tr./người/ Tháng	7,8

2.2. Kế hoạch thực hiện tại Cơ quan Tổng công ty năm 2013

TT	Chỉ tiêu	DVT	Kế hoạch năm 2013
1	Tổng doanh thu	Tr.đồng	1.280.000
2	Lợi nhuận sau thuế	-	190.000
3	Chi trả cổ tức	%/năm	12
4	Bình quân thu nhập người lao động	Tr/ng/th	8,0

3. Một số biện pháp thực hiện :

Tổng công ty đã xây dựng kế hoạch trong 5 năm, với mục tiêu năm 2015 Tổng công ty đạt tổng doanh thu theo sản xuất công nghiệp là 10.000 tỷ đồng. Với chỉ tiêu này chúng ta phải đạt tốc độ tăng trưởng bình quân là 10%/năm.

Để thực hiện thắng lợi các mục tiêu kế hoạch trên, năm 2013 sẽ là năm bản lề góp phần thực hiện thành công mục tiêu trên, đồng thời từng bước tạo nền tảng cho sự phát triển ổn định lâu dài, chúng ta tập trung vào các giải pháp cơ bản sau:

a. Tái cấu trúc cơ quan TCT và các Đơn vị thành viên Tổng Công ty ; cơ cấu lại ngành hàng tại các Đơn vị; sắp xếp lực lượng lao động; kiện toàn bộ máy quản lý các cấp từ Tổng Công ty đến các Đơn vị thành viên để đáp ứng được nhu cầu phát triển của Tổng Công ty trong giai đoạn hiện nay và tương lai.

b. Tăng cường năng lực quản lý; tiến hành theo hướng chuyên nghiệp. Tiết kiệm chi phí sản xuất, giảm giá thành để nâng cao năng lực cạnh tranh của sản phẩm dịch vụ. Giữ vững thị trường đã có, xây dựng chính sách kinh doanh; chiến lược thị trường hợp lý để từng bước mở rộng thị trường kể cả trong nước, mở rộng ra các nước trong khu vực và trên thế giới, trước mắt tập trung cho thị trường Lào, Cambodia, Myamar.

c. Tiếp tục duy trì và phát triển thị phần trong nước đối với các sản phẩm thiết bị điện truyền thống. Nghiên cứu, chế tạo các sản phẩm mới chất lượng cao mà thị trường đang và sẽ có nhu cầu góp phần hạn chế nhập khẩu và thúc đẩy tăng trưởng

doanh thu, lợi nhuận của Tổng công ty. Trước mắt tập trung phát triển các sản phẩm mới là Công tơ điện tử đa chức năng; Hệ thống tủ điện cao thế, trung thế, hạ thế.

d. Đẩy mạnh công tác xây dựng và quảng bá thương hiệu GELEX cả trong và ngoài nước để thương hiệu mới của Tổng Công ty GELEX với slogan "Sức mạnh đến từ uy tín" trở thành thương hiệu quốc tế.

e. Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra; giám sát việc thực hiện triển khai 2 Dự án đầu tư là dự án xây dựng trụ sở Tổng công ty tại 52 Lê Đại Hành và Dự án xây dựng Khách sạn, văn phòng cho thuê tại số 10 Trần Nguyễn Hãn. Đảm bảo các dự án chạy kịp tiến độ, đảm bảo chất lượng và đặc biệt là tuân thủ đúng các quy định về quản lý đầu tư của Nhà nước.

f. Tổ chức thực hiện tốt các phong trào thi đua tiết kiệm, sáng kiến cải tiến kỹ thuật thiết thực hiệu quả. Quản lý, kiểm soát tốt chi phí sản xuất, hạ giá thành sản phẩm, nâng cao hiệu quả hoạt động SXKD.

g. Tiếp tục thực hiện kế hoạch đổi mới và sắp xếp lại cơ cấu tổ chức, sắp xếp lại lao động phù hợp, gọn nhẹ nhằm nâng cao tính tự chủ và hiệu quả trong quản lý. Thực hiện đào tạo nâng cao trình độ của lực lượng lao động phù hợp với thiết bị công nghệ mới để nâng cao hiệu quả SXKD và thu nhập cho người lao động.

h. Tăng cường mối quan hệ hỗ trợ lẫn nhau, ưu tiên đánh đơn hàng, hợp đồng cho các Đơn vị trong Tổng Công ty nhằm tạo công ăn việc làm, tăng doanh thu và lợi nhuận cho toàn Tổng Công ty.

Với truyền thống đoàn kết, nỗ lực vượt khó của tập thể cán bộ công nhân viên trong Tổng công ty, đặc biệt là Cơ quan Tổng công ty; với sự hợp tác, giúp đỡ của các cổ đông trong Tổng công ty chúng ta tin tưởng Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam sẽ hoàn thành toàn diện các chỉ tiêu năm 2013 mà Đại hội sẽ thông qua.

Nơi nhận:

- HĐQT TCTY;
- Các ĐVTV TCTY;
- Lưu VT.



Nguyễn Trọng Tiếu

BÁO CÁO TÓM TẮT TÀI CHÍNH NĂM 2012

STT	Chỉ tiêu	Mã số	Số cuối kỳ (31/12/2012)	Số đầu kỳ (01/01/2012)
I	TÀI SẢN NGẮN HẠN	100-BCĐKT	1.206.560.033.686	965.393.510.845
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	110-BCĐKT	361.672.624.621	322.474.500.200
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120-BCĐKT	463.537.632.300	146.947.750.000
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	130-BCĐKT	308.770.375.394	403.419.216.923
4	Hàng tồn kho	140-BCĐKT	65.930.074.111	87.641.876.960
5	Tài sản ngắn hạn khác	150-BCĐKT	6.649.327.260	4.910.166.762
II	TÀI SẢN DÀI HẠN	200-BCĐKT	904.032.010.982	883.305.181.468
1	Các khoản phải thu dài hạn	210-BCĐKT	-	-
2	Tài sản cố định	220-BCĐKT	220.808.127.425	175.299.366.498
	<i>Tài sản cố định hữu hình</i>	221-BCĐKT	164.229.815.180	158.769.273.024
	<i>Tài sản cố định vô hình</i>	227-BCĐKT	53.333.332	8.376.885.564
	<i>Chi phí xây dựng cơ bản dở dang</i>	230-BCĐKT	56.524.978.913	8.153.207.910
3	Bất động sản đầu tư	240-BCĐKT	-	-
4	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250-BCĐKT	655.975.947.655	666.829.258.555
5	Tài sản dài hạn khác	260-BCĐKT	27.247.935.902	41.176.556.415
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270-BCĐKT	2.110.592.044.668	1.848.698.692.313
III	NỢ PHẢI TRẢ	300-BCĐKT	522.856.251.057	286.198.261.374
1	Nợ ngắn hạn	310-BCĐKT	485.422.377.776	231.606.158.724
2	Nợ dài hạn	330-BCĐKT	37.433.873.281	54.592.102.650
IV	NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	400-BCĐKT	1.587.735.793.611	1.562.500.430.939
1	Vốn chủ sở hữu	410-BCĐKT	1.581.785.793.611	1.562.500.430.939
	Trong đó: - Vốn đầu tư của CSH	411-BCĐKT	1.400.000.000.000	1.400.000.000.000
	- Thặng dư vốn cổ phần	412-BCĐKT	-	-
	- Chênh lệch tỷ giá hối đoái	416-BCĐKT	-	(47.327.441,9)
	- Quỹ đầu tư phát triển	417-BCĐKT	-	-
	- Quỹ dự phòng tài chính	418-BCĐKT	2.000.000.000	-
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420-BCĐKT	179.785.793.611	162.547.758.383
2	Nguồn kinh phí, quỹ khác	430-BCĐKT	5.950.000.000	-
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	470-BCĐKT	2.110.592.044.668	1.848.698.692.313



V	KẾT QUẢ KINH DOANH		Năm 2012	Từ 01/12/2010 đến 31/12/2011
1	Doanh thu bán hàng và CCDV	17-KQKD	1.231.506.876.123	1.125.504.725.904
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	18-KQKD	751.543.882	6.807.701.480
3	Doanh thu thuần về bán hàng và CCDV	19-KQKD	1.230.755.332.241	1.118.697.024.424
4	Giá vốn hàng bán	20-KQKD	1.041.141.412.313	959.264.120.681
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và CCDV		189.613.919.928	159.432.903.743
6	Doanh thu hoạt động tài chính	21-KQKD	133.590.966.311	160.630.789.980
7	Chi phí tài chính	22-KQKD	7.860.920.506	15.707.327.649
8	Chi phí bán hàng	23-KQKD	19.631.575.936	56.700.714.341
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	24-KQKD	79.863.357.991	58.325.144.530
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động KD		215.849.031.806	189.330.507.203
11	Thu nhập khác		368.440.057	51.914.847
12	Chi phí khác		10.608	8.881.550
13	Lợi nhuận khác		368.429.449	43.033.297
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		216.217.461.255	189.373.540.500
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp	25-KQKD	37.179.426.027	26.825.782.117
16	Lợi nhuận sau thuế TNDN		179.038.035.228	162.547.758.383
17	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	26-KQKD	1.279	1.161

VI	CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN	ĐVT	Năm 2012	Từ 01/12/2010 đến 31/12/2011
1	Cơ cấu tài sản	%		
	- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản		42,8%	47,8%
	- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản		57,2%	52,2%
2	Cơ cấu nguồn vốn	%		
	- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn		24,8%	15,5%
	- Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn		75,2%	84,5%
3	Khả năng thanh toán	Lần		
	- Khả năng thanh toán nhanh		2,3	3,8
	- Khả năng thanh toán hiện hành		2,5	4,2
4	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế (LNST)	%		
	- Tỷ suất LNST/Tổng tài sản		8,5%	8,8%
	- Tỷ suất LNST/Doanh thu thuần		14,5%	14,5%
	- Tỷ suất LNST/Vốn đầu tư chủ sở hữu		12,8%	11,6%



Nguyễn Trọng Tiếu



Hà Nội, ngày 25 tháng 3 năm 2013

Số: .../BCKT/TC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN

Về Báo cáo tài chính riêng cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2012
của Tổng Công ty Cổ phần Thiết bị điện Việt Nam

Kính gửi: Hội đồng Quản trị
Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty Cổ phần Thiết bị điện Việt Nam.

Chúng tôi, Công ty TNHH Kiểm toán ASC đã kiểm toán báo cáo tài chính riêng cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2012 của **Tổng Công ty Cổ phần Thiết bị điện Việt Nam** gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2012, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Bản thuyết minh báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012 được trình bày từ trang 06 đến trang 36 kèm theo.

Việc lập và trình bày Báo cáo tài chính này thuộc trách nhiệm của Tổng Giám đốc Tổng Công ty. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về các báo cáo này căn cứ trên kết quả kiểm toán của chúng tôi.

Cơ sở ý kiến

Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu công việc kiểm toán lập kế hoạch và thực hiện để có sự đảm bảo hợp lý rằng các báo cáo tài chính không còn chứa đựng các sai sót trọng yếu. Chúng tôi đã thực hiện việc kiểm tra theo phương pháp chọn mẫu và áp dụng các thử nghiệm cần thiết, các bằng chứng xác minh những thông tin trong báo cáo tài chính; đánh giá việc tuân thủ các chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành, các nguyên tắc và phương pháp kế toán được áp dụng, các ước tính và xét đoán quan trọng của Ban Giám đốc cũng như cách trình bày tổng quát các báo cáo tài chính. Chúng tôi cho rằng công việc kiểm toán của chúng tôi đã đưa ra những cơ sở hợp lý để làm căn cứ cho ý kiến của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên

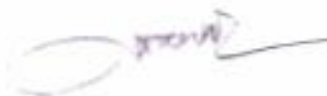
Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của **Tổng Công ty Cổ phần Thiết bị điện Việt Nam** tại ngày 31 tháng 12 năm 2012, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012, phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan về việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN ASC



Nguyễn Chi Thành
Chứng chỉ KTV số: 0647/KTV

Kiểm toán viên



Trần Thị Hạnh
Chứng chỉ KTV số: 0726/KTV

Số: 1- /TBĐVN/BC-HĐQT

Hà Nội, ngày 10 tháng 4 năm 2013

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2012 VÀ ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2013
TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2013

I- KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CỦA HĐQT NĂM 2012:

1- Đánh giá tình hình hoạt động của Tổng công ty trong năm tài chính:

Năm 2012, trong hoàn cảnh thị trường tiêu thụ sản phẩm của Tổng công ty bị thu hẹp, tất cả các sản phẩm và dịch vụ của Tổng công ty đều chịu sự cạnh tranh gay gắt trên thị trường về chất lượng, giá bán, về hàng nhập lậu nhưng Hội đồng quản trị đã lãnh đạo toàn Tổng công ty vượt qua mọi khó khăn thử thách để hoàn thành vượt mức kế hoạch năm với tổng doanh thu tăng 14,68%, lợi nhuận trước thuế tăng 14,05% so với năm 2011... và là mức tăng trưởng cao nhất so với các doanh nghiệp ngành cơ khí thuộc Bộ Công Thương.

Trong năm qua, vai trò chỉ đạo của Hội đồng quản trị Tổng công ty đối với hoạt động sản xuất kinh doanh có thể đánh giá là hiệu quả với tổng lợi nhuận trước thuế của toàn Tổng công ty đạt 386,04 tỷ đồng. Để đạt được kết quả trên, Hội đồng quản trị Tổng công ty đã phải rất linh hoạt, sáng tạo trong công tác điều hành với những giải pháp cụ thể như:

- Thường xuyên cập nhật thông tin để kịp thời nắm bắt tình hình sản xuất kinh doanh;
- Kiên trì bám sát mục tiêu doanh thu, mục tiêu lợi nhuận để có những biện pháp chỉ đạo điều hành chủ động, linh hoạt, đảm bảo phải hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 đã thông qua;
- Chỉ đạo sát sao, phê chuẩn kịp thời báo cáo và đề xuất của các thành viên HĐQT, đại diện phần vốn của Tổng công ty tại các đơn vị;
- Hỗ trợ các đơn vị về tài chính để đấu thầu, thực hiện dự án;
- Đẩy mạnh công tác thị trường, phát triển thương hiệu thông qua việc tạo dựng được các thương hiệu mạnh có uy tín tại Việt Nam và khu vực Châu Á, Thái Bình dương như: EMIC, CADIVI, THIBIDI, HEM, VIHEM, VINA KIP cho các sản phẩm của Cơ quan Tổng công ty và các đơn vị thành viên;
- Tập trung chỉ đạo hoàn thiện công tác quản lý, điều hành các dự án đầu tư đảm bảo thực hiện đúng các quy định về quản lý đầu tư của nhà nước, đảm bảo đúng tiến độ, đạt mục tiêu, đưa công trình vào khai thác phục vụ sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả.

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị Tổng công ty gồm 05 thành viên, trong đó có hai thành viên trực tiếp điều hành hoạt động của Tổng công ty. Năm 2012, các thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty hoạt động tương đối đều tay, đảm bảo phát huy sở trường và thế mạnh của từng cá nhân trong lĩnh vực được phân công.

Hội đồng quản trị duy trì các cuộc họp thường kỳ, thực hiện nghiêm túc các nguyên tắc, quy định theo các Quy chế đã ban hành, đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ của Tổng công ty.

Trong năm 2012, Hội đồng quản trị đã tiến hành 10 phiên họp, ban hành 11 Nghị quyết, 14 Quyết định theo đúng thẩm quyền được qui định tại Điều lệ và Quy chế Quản trị nội bộ Tổng công ty. Nội dung các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị đều được thông qua với sự nhất trí 100% của các thành viên dự họp.

Tổng thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Tổng công ty trong năm 2012 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên là 500 triệu đồng.

3. Triển khai và giám sát việc thực hiện Điều lệ, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị Tổng công ty luôn chủ động triển khai các nhiệm vụ theo qui định tại Điều lệ và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, chỉ đạo sâu sát Cơ quan điều hành triển khai nhiệm vụ, đồng thời với hoạt động kiểm tra, giám sát theo qui định.

Trong năm 2012, Hội đồng quản trị đã thực hiện giám sát Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý trong việc: tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012, việc triển khai các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, công tác điều hành hoạt động SXKD của Tổng công ty, đảm bảo phù hợp với các qui định của pháp luật, tuân thủ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty.

Kết quả giám sát cho thấy Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý trong Tổng công ty luôn hoàn thành nhiệm vụ được giao với tinh thần trách nhiệm cao nhất, đã tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, vì sự ổn định và phát triển bền vững của Tổng công ty.

4. Công tác sắp xếp, cơ cấu tổ chức, nhân sự:

Năm 2012, Hội đồng quản trị đã ban hành quyết định cử các thành viên HĐQT đại diện phần vốn của Tổng công ty tại Công ty cổ phần Dây cáp điện Việt Nam, Công ty cổ phần Chế tạo Máy điện Việt Nam - Hungary và Công ty cổ phần Vật tư và Xây dựng Hà Nội khi HĐQT tại các đơn vị này kết thúc nhiệm kỳ; Thay đổi nhân sự tham gia Hội đồng quản trị tại các đơn vị: Công ty cổ phần Khí cụ điện I, Công ty cổ phần Chế tạo biến thế và Vật liệu điện Hà Nội, Công ty cổ phần GELEX - CAMBODIA. Nhìn chung, các cán bộ được lựa chọn đều phát huy tốt năng lực kinh nghiệm và tham gia điều hành SXKD hiệu quả.

5. Công tác tái cơ cấu nguồn vốn đầu tư của Tổng công ty:

Để phù hợp với chiến lược kinh doanh của Tổng công ty, trong năm qua Hội đồng quản trị Tổng công ty đã quyết định điều chỉnh cơ cấu vốn đầu tư tại một số công ty con. Cụ thể là: tăng đầu tư vốn tại Công ty cổ phần Dây cáp điện Việt Nam,

Công ty cổ phần Thiết bị điện, Công ty cổ phần GELEX – CAMBODIA; giám vốn đầu tư tại Công ty cổ phần Sản xuất và thương mại EMIC.

6. Công tác quảng bá hình ảnh thương hiệu GELEX:

Với ngân sách không lớn nhưng việc quảng bá hình ảnh thương hiệu mới của Tổng công ty lại hết sức hiệu quả. GELEX giờ đây luôn được nhìn nhận là: Tổng công ty cổ phần có lĩnh vực hoạt động rộng; Năng động, hiệu quả; Quan tâm đến trách nhiệm xã hội.

Hình ảnh thương hiệu GELEX đã bước đầu được nhận diện tại các nước trong khu vực (Campuchia, Lào, Myanmar) như là một tập đoàn sản xuất thiết bị điện hàng đầu của Việt Nam với dây cáp điện mang thương hiệu CADIVI, máy biến thế THIBIDI, đồng hồ đo điện EMIC, động cơ điện HEM v.v... Việc tập trung sức mạnh của Tổng công ty để giới thiệu đã giúp nâng cao vị thế của Tổng công ty, các Công ty thành viên với các đối tác tại nước bạn và làm tăng cường hiệu quả của hoạt động kinh doanh thương mại.

7. Công tác quản lý cổ đông:

Công tác quản lý cổ đông được thực hiện theo đúng qui định của pháp luật và Điều lệ của Tổng công ty.

Tại thời điểm chốt danh sách cổ đông ngày 25 tháng 3 năm 2013, Tổng công ty có tổng số 1.021 cổ đông, trong đó có 07 cổ đông pháp nhân nắm giữ 130.768.800 cổ phần, chiếm 93,4% vốn điều lệ.

8. Kết luận:

Mặc dù phải đối mặt với rất nhiều khó khăn, thách thức của nền kinh tế, Hội đồng quản trị đã bám sát mục tiêu và chỉ đạo Cơ quan điều hành Tổng công ty hoàn thành các mục tiêu kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 đã đề ra.

Hội đồng quản trị và Cơ quan điều hành đã triển khai tốt, đúng trình tự qui định trên mọi mặt công tác như: điều hành hoạt động SXKD, sắp xếp tổ chức nhân sự, cơ cấu lại nguồn vốn, tăng cường quản lý tài chính, đầu tư xây dựng cơ bản, đầu tư phát triển sản phẩm mới,..., đảm bảo lợi ích của Tổng công ty, của cổ đông cũng như quyền lợi của người lao động.

II- KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2013:

Năm 2013 và những năm tới đây, kinh tế thế giới và khu vực được dự báo tuy có một số thuận lợi nhưng vẫn tiềm ẩn những nhân tố bất ổn. Theo đó, bên cạnh dự báo về sự phục hồi từng bước của kinh tế thế giới, giá cả hàng hóa và dịch vụ, đặc biệt là giá của các nguyên vật liệu đầu vào cho sản xuất tiếp tục có xu hướng tăng sẽ gây áp lực đến hoạt động sản xuất kinh doanh trong nước.

Để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ SXKD năm 2013, đảm bảo hiệu quả vốn đầu tư cho các cổ đông, Hội đồng quản trị Tổng công ty đã đề ra phương hướng hoạt động trong năm 2013 như sau:

- Xây dựng chiến lược hoạt động kinh doanh của Cơ quan Tổng công ty và các công ty con, cụ thể hóa một số nhiệm vụ, giải pháp hành động phù hợp với đặc điểm tình hình kinh tế năm 2013 và tính chất đặc thù của từng đơn vị;

- Tăng cường các hoạt động xúc tiến thương mại nhằm tranh thủ cơ hội tăng xuất khẩu sang các thị trường tiềm năng và thị trường trong khu vực. Tập trung phát triển thị trường trong nước.
- Đẩy mạnh hoạt động xây dựng và bảo vệ thương hiệu ngành hàng, sản phẩm của Tổng công ty đặc biệt là thương hiệu GELEX theo các mục tiêu, nội dung của Chương trình Thương hiệu quốc gia.
- Tiếp tục đẩy mạnh tái cơ cấu Tổng công ty, nâng cao năng lực cạnh tranh và hiệu quả hoạt động của Tổng công ty, đóng góp vào phát triển kinh tế - xã hội tương xứng với nguồn lực hiện có bao gồm tái cấu trúc Cơ quan Tổng công ty và các công ty con, công ty liên kết; cơ cấu lại ngành hàng tại các đơn vị; sắp xếp lực lượng lao động; kiện toàn bộ máy quản lý các cấp để đáp ứng được nhu cầu phát triển của Tổng công ty trong giai đoạn hiện nay và tương lai.
- Tăng cường công tác chỉ đạo, giám sát Cơ quan điều hành với mục tiêu tăng hiệu quả SXKD.
- Giám sát chặt chẽ tiến độ và qui trình thực hiện các dự án đầu tư, đặc biệt là Dự án xây dựng Trụ sở văn phòng Tổng công ty tại 52 Lê Đại Hành, Hà Nội.
- Cân đối hài hoà lợi ích của cổ đông với việc cải thiện thu nhập, quyền lợi và điều kiện làm việc của người lao động.

Để đạt được mục tiêu, kế hoạch năm 2013, Hội đồng quản trị Tổng công ty mong tiếp tục nhận được sự ủng hộ, chia sẻ và hợp tác của các cổ đông nhằm đạt được hiệu quả kinh doanh cao nhất.

Trên đây là Báo cáo kết quả hoạt động năm 2012 và kế hoạch năm 2013 của Hội đồng quản trị Tổng công ty. Kính trình Đại hội cổ đông xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- ĐHCĐ thường niên 2013;
- UV HĐQT TCTy;
- Thư ký TCTy;
- Lưu VP HĐQT.

TM/ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH


Nguyễn Hoa Cường



BC/BKS/GELEX

Hà Nội, ngày 10 tháng 04 năm 2013

BÁO CÁO

TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2012 TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2013

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005;

Căn cứ Chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát quy định tại Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam;

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát;

Căn cứ Báo cáo Tài chính năm 2012 và tình hình thực tế hoạt động của Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam.

Ban Kiểm soát Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên về các mặt hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2012 như sau:

I. Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2012

Ban Kiểm soát Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam gồm 03 thành viên được bầu tại Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất và đều làm việc kiêm nhiệm. Năm hoạt động 2012, Ban kiểm soát họp định kỳ hàng quý, thường xuyên trao đổi qua điện thoại và email để thực thi nhiệm vụ theo quy định của pháp luật.

Trong năm 2012, Ban kiểm soát đã chủ động thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2012 trong việc quản lý, điều hành toàn bộ hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty. Bao gồm những nội dung sau:

- Xem xét tính phù hợp các Quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc trong công tác quản lý, điều hành. Kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các văn bản của Tổng công ty, phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ Tổng công ty.

- Kiểm tra, đánh giá các quy trình trọng yếu của Tổng công ty nhằm phát hiện những rủi ro tiềm tàng hoặc những thiếu sót, từ đó đề xuất những kiến nghị và giải pháp phù hợp.

- Thẩm định Báo cáo Tài chính hàng quý và năm. Phân tích, đánh giá tình hình tài chính, hiệu quả hoạt động, khả năng bảo toàn và phát triển vốn của Tổng Công ty.

Ban kiểm soát đã thực hiện nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp tối đa của Tổng công ty và cổ đông của Tổng công ty.

II. Kết quả kiểm tra, giám sát tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý và điều hành Tổng Công ty.

1. Hoạt động của Hội đồng quản trị (HDQT):

- HDQT Tổng công ty gồm 05 thành viên, trong đó có 02 thành viên trực tiếp tham gia điều hành Tổng công ty. Các thành viên HDQT đã chủ động thực hiện nhiệm vụ trong từng lĩnh vực được phân công.

- Trong năm, HDQT Tổng công ty đã tiến hành 10 phiên họp, ban hành 11 Nghị quyết và 14 Quyết định để thống nhất về chiến lược, định hướng phát triển, kế hoạch sản xuất kinh doanh và chỉ đạo công tác quản lý trong phạm vi thẩm quyền của Hội đồng quản trị. Các Nghị quyết, Quyết định của HDQT đều được ban hành một cách hợp lệ, đúng với thẩm quyền.

- HDQT thường xuyên giám sát Ban Điều hành trong việc triển khai và thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị.

HDQT đã hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ, tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

2. Hoạt động của Ban Tổng giám đốc Tổng công ty:

Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty thường xuyên chủ động đề xuất, kiến nghị và báo cáo HDQT các vấn đề, nội dung công việc thuộc thẩm quyền xem xét, quyết định của HDQT.

Ban Tổng Giám đốc gồm 03 người, trong đó 02 người là thành viên HDQT nên nắm bắt được đầy đủ chủ trương, định hướng của HDQT; chủ động trong việc triển khai, thực hiện. Ban Tổng Giám đốc tăng cường công tác quản lý và điều hành Tổng công ty theo tiêu chuẩn ISO 9001-2008 và các quy chế quản lý nội bộ đã được ban hành. Trong năm, Tổng công ty đã rà soát lại các quy chế, quy định nội bộ để hoàn thiện công tác quản lý. Xây dựng và ban hành quy định thu hồi phế liệu, quy định về công tác phí trong và ngoài nước, sửa đổi và bổ sung quy chế tiền lương cho phù hợp với thực tế SXKD.

Tháng 2/2012, theo phương án được HDQT phê duyệt, Ban Tổng giám đốc đã sắp xếp lại bộ máy sản xuất để phù hợp với tình hình SXKD của Tổng Công ty như: sáp nhập Xưởng Ép nhựa vào Xưởng Lắp ráp, hợp nhất phòng Thiết kế nghiên cứu phát triển và phòng Công nghệ thành Phòng Kỹ thuật. Phân công nhiệm vụ rõ ràng cho các phòng ban, xưởng sản xuất. Theo đó, cơ cấu lại nhân sự, bổ nhiệm mới và điều chuyển công tác đối với một số cán bộ quản lý; bố trí, sắp xếp lại lao động cho hợp lý và phù hợp với thực tế hoạt động SXKD của Tổng Công ty. Việc sắp xếp lại bộ máy sản xuất làm tinh giản, gọn nhẹ hơn cho công tác quản lý và mang lại hiệu quả rõ rệt trong hoạt động của Tổng Công ty.

Định kỳ hàng tháng hoặc đột xuất Tổng công ty tổ chức họp giao ban để đánh giá những việc đã làm, kiểm điểm lại công việc đã giao cho từng bộ phận, giải quyết các vướng mắc trong quá trình thực hiện công việc và bàn triển khai công tác tiếp theo.

Ban Tổng giám đốc đã điều hành Tổng công ty đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn. Hoạt động của Ban Tổng giám đốc đúng nguyên tắc và hiệu quả.

III. Kết quả thẩm định Báo cáo tài chính năm 2012

Ban Kiểm soát thống nhất với các nội dung Báo cáo Tài chính năm 2012 của Tổng công ty đã được Công ty TNHH Kiểm toán (ASC) kiểm toán. Xét trên phương diện trọng yếu, Báo cáo tài chính đã phản ánh hợp lý, trung thực tình hình tài chính tại thời điểm 31/12/2012 cũng như kết quả kinh doanh trong năm tài chính 2012, phù hợp với các chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành.

1. Một số chỉ tiêu SXKD chính thực hiện năm 2012

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	KẾ HOẠCH	THỰC HIỆN	SỐ SÁNH TH/KH
1. Tổng Doanh thu tại cơ quan TCT		1.364.714.738.609	
Trong đó: - DT thuần BH và CCDV	1.200.000.000.000	1.230.755.332.241	102,56%
- DT hoạt động tài chính		133.590.966.311	
- Thu nhập khác		368.440.057	
2. Tổng chi phí		1.148.497.277.354	
3. Tổng lợi nhuận trước thuế TNDN	205.000.000.000	216.217.461.255	105,47%
4. Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN	176.250.000.000	179.038.035.228	101,58%

2. Tóm tắt tình hình tài chính của Tổng Công ty tại thời điểm 31/12/2012:

Tài sản:

CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN (VND)
I - Tài sản ngắn hạn	1.206.560.033.686
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	361.672.624.621
2. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	463.537.632.300
3. Các khoản phải thu	308.770.375.394
4. Hàng tồn kho	65.930.074.111
5. Tài sản ngắn hạn khác	6.649.327.260
II- Tài sản dài hạn	904.032.010.982
1. Tài sản cố định	220.808.127.425
2. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	655.975.947.655
3. Tài sản dài hạn khác	27.247.935.902
Tổng tài sản	2.110.592.044.668

Nguồn vốn:

CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN (VNĐ)
I - Nợ phải trả	522.856.251.057
1. Nợ ngắn hạn	485.422.377.776
2. Nợ dài hạn	37.433.873.281
II- Vốn chủ sở hữu	1.587.735.793.611
1. Vốn chủ sở hữu	1.581.785.793.611
2. Nguồn kinh phí, quỹ khác	5.950.000.000
Tổng nguồn vốn	2.110.592.044.668

3. Sử dụng và huy động vốn:

Nguồn vốn của Tổng công ty là khoản tiền góp vốn của các cổ đông, đang được sử dụng để sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển.

Năm 2012, Tổng công ty mở rộng đầu tư ra bên ngoài bằng cách mua thêm cổ phần của một số công ty thành viên với mục tiêu nắm giữ cổ phần chi phối nhằm ổn định và phát triển sản xuất kinh doanh tại các đơn vị đó. Cụ thể:

Tên Công ty	CP đầu tư thêm (CP)	Số tiền mua thêm cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ nắm giữ ban đầu	Tỷ lệ nắm giữ mới
Công ty CP Thiết bị điện	139.264	2.353.561.600	64,00%	65,16%
Công ty CP Dây và cáp điện VN	216.000	3.247.992.000	60,26%	61,13%

Tổng công ty cũng đã thực hiện đầu tư nâng cao năng lực sản xuất với các hạng mục chính sau:

STT	Hạng mục chính đã hoàn thành	Giá trị tài sản
1	Công trình Xưởng Biến dòng - Biến áp	7.292.317.273
2	Thiết bị biến đổi điện áp, tần số, phóng điện cục bộ	2.660.633.791
3	Lò nung hệ thống đúc epoxy chân không	2.314.080.000
4	Hệ thống đúc epoxy chân không	16.078.793.856
5	Máy cuốn tôn tự động tốc độ cao	1.345.059.075

Công trình nhà xưởng và các thiết bị đầu tư đã hoàn thành và đưa vào sử dụng, phát huy hiệu quả phục vụ sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty.

Công trình xây dựng "Trụ sở văn phòng Tổng công ty Thiết bị điện Việt Nam" tại số 52 Lê Đại Hành - Hai Bà Trưng - Hà Nội được triển khai thực hiện từ tháng 12/2011. Hiện đang trong quá trình thi công, chi phí xây dựng công trình phát sinh trong năm 2012 là 57.262.357.194, đồng.

Các thủ tục đầu tư xây dựng công trình, đầu tư mua sắm thiết bị được thực hiện đầy đủ, tuân thủ các quy định hiện hành về quản lý đầu tư.

IV. Kết luận và kiến nghị :

Năm 2012, trong bối cảnh khó khăn chung của nền kinh tế, bằng sự năng động, quyết đoán trong công tác điều hành, Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam đã nỗ lực đạt kết quả tốt trong hoạt động SXKD, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông thường niên 2012 giao. Vốn đầu tư của các cổ đông được bảo toàn và phát triển.

Nhằm nâng cao hiệu quả đầu tư vốn ra bên ngoài, Tổng Công ty đã giao nhiệm vụ và bổ nhiệm cán bộ bổ sung cho công tác quản lý vốn tại các đơn vị thành viên. Theo đó, Tổng Công ty cần chú trọng hơn trong công tác đào tạo về quản trị công ty cho các cán bộ là đại diện vốn và các đối tượng được quy định tại Thông tư 121/2012/TT-BTC của Bộ Tài chính.

V. Kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2013

Duy trì hoạt động định kỳ hàng quý. Chủ động hơn trong việc giám sát về mọi mặt hoạt động của Tổng Công ty, đảm bảo quyền lợi hợp pháp cho các cổ đông.

Tiếp tục thực hiện tốt các nhiệm vụ của Ban Kiểm soát được quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Tổ chức và hoạt động Tổng Công ty và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



NGUYỄN THỊ THANH YÊN

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Lưu BKS.

Số: 21 /TBĐVN/TT - HĐQT

Hà Nội, ngày 04 tháng 04 năm 2013

TỜ TRÌNH

Về phương án phân phối lợi nhuận năm 2012

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông**
Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất ngày 28 tháng 11 năm 2010 và được sửa đổi tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012;

Căn cứ Quy chế Tài chính Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam;

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2012, Báo cáo Tài chính đã được kiểm toán và Ban kiểm soát thẩm định,

Hội đồng quản trị Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam trình Đại hội đồng cổ đông Phương án phân phối lợi nhuận năm 2012 như sau:

Đơn vị tính : VND

STT	Chi tiêu	Năm 2012
1	Tổng lợi nhuận trước thuế TNDN	216.217.461.255
2	Chi phí thuế TNDN	37.179.426.027
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	179.038.035.228
4	Lợi nhuận phân phối	176.895.000.000
	<i>Trong đó:</i>	
	<i>Chi trả cổ tức 12%</i>	<i>168.000.000.000</i>
	<i>Quỹ dự phòng tài chính</i>	<i>2.000.000.000</i>
	<i>Quỹ khen thưởng phúc lợi</i>	<i>6.000.000.000</i>
	<i>Quỹ thưởng Ban điều hành (0,5% LN sau thuế)</i>	<i>895.000.000</i>
5	Lợi nhuận để lại chưa phân phối	2.143.035.228

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.



Số: /TBĐVN/TT - HĐQT

Hà Nội, ngày tháng 04 năm 2013

TỜ TRÌNH

*Về các chỉ tiêu cơ bản của kế hoạch năm 2013 và
lựa chọn Công ty kiểm toán cho năm tài chính 2013*

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông
Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam**

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất ngày 28 tháng 11 năm 2010 và được sửa đổi tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012;

Căn cứ Quy chế Tài chính Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam,

Hội đồng quản trị Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam trình Đại hội đồng cổ đông xem xét:

1. Các chỉ tiêu cơ bản của kế hoạch năm 2013

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2013
1	Về sản xuất kinh doanh		
-	Tổng doanh thu	Đồng	1.280.000.000.000
-	Lợi nhuận sau thuế TNDN	"	190.000.000.000
-	Chi trả cổ tức	%/năm	12
2	Về kinh phí HĐQT và Ban điều hành		
-	Thù lao HĐQT và BKS	Đồng	500.000.000
-	Quỹ thưởng Ban điều hành		0,5% LN sau thuế

2. Lựa chọn Công ty kiểm toán cho năm tài chính 2013

Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn một trong hai đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2013, cụ thể:

a. Công ty TNHH dịch vụ tư vấn Tài chính kế toán và kiểm toán (AASC)

Địa chỉ : Số 1 Lê Phụng Hiểu - Hoàn Kiếm - Hà Nội

b. Công ty TNHH kiểm toán ASC

Địa chỉ : Số 33 - Ngõ 24 Đặng Tiến Đông - Đống Đa - Hà Nội

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua các chỉ tiêu cơ bản của kế hoạch năm 2013 và lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2013.



Số: /TBDVN/TT - HĐQT

Hà Nội, ngày tháng 04 năm 2013

TỜ TRÌNH

*Về việc ủy quyền thành lập, tổ chức, hoạt động, quản lý và sử dụng
Quỹ phát triển khoa học và công nghệ*

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông
Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam**

Căn cứ Luật Khoa học công nghệ số 21/2000/QH10 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ngày 28 tháng 6 năm 2000;

Căn cứ Thông tư 15/2011/TT-BTC của Bộ Tài chính ngày 09 tháng 02 năm 2011 về việc hướng dẫn thành lập, tổ chức, hoạt động, quản lý và sử dụng quỹ phát triển khoa học và công nghệ của Doanh nghiệp và Thông tư 105/2012/TT-BTC ngày 25 tháng 6 năm 2012 của Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung Thông tư 15/2011/TT-BTC;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất ngày 28 tháng 11 năm 2010 và được sửa đổi tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012,

Hội đồng quản trị Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam trình Đại hội đồng cổ đông xem xét ủy quyền cho Hội đồng quản trị

- Thành lập, tổ chức hoạt động, quản lý và sử dụng Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ của Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Trích Quỹ Phát triển khoa học công nghệ năm 2012 là 6 tỷ đồng.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hoa Cường

TỜ TRÌNH

Về việc miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông**
Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất ngày 28 tháng 11 năm 2010 và được sửa đổi tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012;

Ngày 28 tháng 3 năm 2013, Hội đồng quản trị Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam nhận được Đơn của ông Phạm Ngọc Thắng – thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ I xin thôi không tham gia thành viên Ban kiểm soát Tổng công ty từ ngày 01 tháng 4 năm 2013 vì lý do cá nhân.

Hội đồng quản trị Tổng công ty trình Đại hội đồng cổ đông xem xét miễn nhiệm chức vụ thành viên Ban kiểm soát của ông Phạm Ngọc Thắng từ ngày 01 tháng 4 năm 2013.

Trân trọng.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hoa Cường

Hà Nội, ngày . tháng 04 năm 2013

**TIÊU CHUẨN
ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ THÀNH VIÊN THAM GIA
BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ I**

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất ngày 28 tháng 11 năm 2010 và được sửa đổi tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012;

Hội đồng quản trị thông báo tiêu chuẩn đề cử, ứng cử thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ I như sau:

Thành viên Ban Kiểm soát

1. Đề cử, ứng cử

Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Ban Kiểm soát.

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử một thành viên;
- Từ 30% đến dưới 50% được đề cử hai thành viên;
- Từ 50% trở lên được đề cử ba thành viên;

2. Tiêu chuẩn của thành viên Ban kiểm soát

- Từ 21 tuổi trở lên, có đầy đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;

- Thành viên Ban kiểm soát không được giữ các chức vụ quản lý Tổng công ty. Thành viên Ban kiểm soát không nhất thiết là cổ đông hoặc là người lao động của Tổng công ty.

- Không phải là vợ hoặc chồng, cha, cha nuôi, mẹ, mẹ nuôi, con, con nuôi, anh chị em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và những người quản lý khác của Tổng công ty.

- Không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Tổng công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo Tài chính của Tổng công ty.

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**
TỔNG CÔNG TY
CỔ PHẦN
THIẾT BỊ ĐIỆN
VIỆT NAM
Nguyễn Hoa Cường

Số: /TBDVN/TT - HDQT

Hà Nội, ngày tháng 04 năm 2013

TỜ TRÌNH

Về việc sửa đổi Điều lệ Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông
Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 60/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2006;

Căn cứ Thông tư 121/2012/TT-BTC của Bộ Tài chính ngày 26 tháng 7 năm 2012 qui định về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất ngày 28 tháng 11 năm 2010 và được sửa đổi tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012;

Hội đồng quản trị Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam trình Đại hội đồng cổ đông xem xét sửa đổi và bổ sung 08 nội dung của Điều lệ Tổ chức và hoạt động Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam, chi tiết theo Phụ lục đính kèm.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.



PHỤ LỤC

Nội dung đề nghị sửa đổi

Điều lệ tổ chức và hoạt động Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam

(Kèm theo Tờ trình số 33/TBĐVN/TT-HĐQT ngày 10 tháng 4 năm 2013

v/v Sửa đổi Điều lệ Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam)

STT	Điều	Nội dung tóm tắt	Nội dung Điều lệ hiện nay của Tổng công ty	Nội dung đề nghị sửa đổi
1	Điều 14 - Khoản 1	DHDCD thường niên có quyền thảo luận và thông qua	Không đề cập	Bổ sung Điều 14 - Khoản 1 - Mục 6 - 1.6. Lựa chọn công ty kiểm toán - Chuyển Nội dung 1.6 hiện tại thành 1.7: "Các vấn đề thuộc thẩm quyền".
2	Điều 17 - Khoản 3	Thông báo họp Đại hội đồng có nội dung tóm tắt và các cổ đông Đại hội đồng có quyền thảo luận và thông qua Đối với các cổ đông đã thực hiện việc lưu ký có phiếu, thông báo họp DHDCD có thể được gửi đến tổ chức lưu ký, đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của Sở giao dịch chứng khoán, 01 tờ báo TW hoặc 01 tờ báo địa phương nơi Tổng công ty đóng trụ sở chính. Đối với các cổ đông chưa thực hiện việc lưu ký có phiếu, thông báo họp Đại hội đồng có thể được gửi cho cổ đông bằng cách chuyển tận tay hoặc gửi qua bưu điện bằng phương thức bảo đảm tới địa chỉ đã đăng ký của cổ đông hoặc tới địa chỉ do cổ đông đó cung cấp để phục vụ việc gửi thông tin. Trường hợp cổ đông đã thông báo cho Tổng công ty bằng văn bản về số fax hoặc địa chỉ thư điện tử, thông báo họp DHDCD có thể được gửi tới số fax	Thông báo họp Đại hội đồng có nội dung tóm tắt và các cổ đông đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của Sở giao dịch chứng khoán (khi Tổng công ty trở thành công ty niêm yết hoặc đăng ký giao dịch), trên trang thông tin điện tử (website) của Tổng công ty. Thông báo họp Đại hội đồng có nội dung tóm tắt và các cổ đông (15) ngày trước ngày họp Đại hội đồng có đồng, (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). Chương trình họp Đại hội đồng có đồng, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của Tổng công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng có đồng, thông báo mời họp phải nêu rõ địa chỉ trang thông tin điện tử để các cổ đông có thể tiếp cận. Trường hợp Tổng công ty gửi thông báo họp tới tận địa chỉ các cổ đông đăng ký dùng pháp luật, các cổ đông không nhận được, không có ý kiến về việc tham dự họp, Tổng công ty mặc nhiên coi đó là quyền từ chối họp DHDCD của cổ đông đó.	

			<p>hoặc địa chỉ thư điện tử đó. Trường hợp cổ đông là người làm việc trong Tổng công ty, thông báo có thể được trong phong bì dán kín gửi tận tay họ tại nơi làm việc.</p> <p>Thông báo họp ĐHĐCĐ phải được gửi trước ít nhất 7 ngày trước ngày họp ĐHĐCĐ (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư).</p> <p>Trường hợp Tổng công ty công bố trên website của Tổng công ty, Tổng công ty vẫn đồng thời với việc gửi thông báo đến địa chỉ đã đăng ký của cổ đông. Việc Tổng công ty đã gửi tới tận địa chỉ các cổ đông đăng ký đúng pháp luật, các cổ đông không nhận được, không có ý kiến về việc tham dự họp, Tổng công ty mặc nhiên coi đó là quyền từ chối họp ĐHĐCĐ của cổ đông đó.</p>	
3	Điều 24 - Khoản 3 - Mục 1 đến 5	Cổ đông góp phiếu để cử thành viên HĐQT	<p>3.1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 15% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử 1 thành viên;</p> <p>3.2. Từ 15% đến dưới 30% được đề cử hai thành viên;</p> <p>3.3. Từ 30% đến dưới 50% được đề cử ba thành viên;</p> <p>3.4. Từ 50% đến dưới 65% được đề cử bốn thành viên;</p> <p>3.5. Và nếu từ 65% trở lên được đề cử đủ số thành viên;</p>	<p>Sửa đổi Điều 24 - Khoản 3 - Mục 1 đến 5, thêm mục 6 đến 8 như sau:</p> <p>3.1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên;</p> <p>3.2. Từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;</p> <p>3.3. Từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;</p> <p>3.4. Từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;</p> <p>3.5. Từ 50% trở lên được đề cử tối đa năm (05) ứng viên;</p> <p>3.6. Từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên;</p> <p>3.7. Từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên;</p> <p>3.8. Từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.</p>
4	Điều 25 - Khoản 3 - Mục 9	Quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT	<p>Chọn Công ty kiểm toán và báo cáo kết quả tại Đại hội đồng cổ đông thường niên</p>	<p>Bổ Điều 25 - Khoản 3 - Mục 9 trong Điều lệ hiện tại</p> <p>Điều chỉnh số thứ tự từ Khoản 3 - Mục 10 đến mục 12 hiện tại thành Mục 9 đến mục 11</p>
5	Điều	Thành viên ban	Số lượng thành viên Ban kiểm soát là ba (03) thành	<p>Sửa đổi Điều 36 - Khoản 1:</p>

36 - Khoản 1	kiểm soát	viên. Trong BKS phải có ít nhất một thành viên là người có chuyên môn về tài chính kế toán. BKS sẽ bầu một thành viên trong số họ làm Trưởng ban. Trưởng ban kiểm soát có các quyền và trách nhiệm sau:	Số lượng thành viên Ban kiểm soát là ba (03) thành viên. Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Tổng công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Tổng công ty. Ban kiểm soát phải có ít nhất một (01) thành viên là kế toán viên hoặc kiểm toán viên. Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người có liên quan với các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác của Tổng công ty. Ban kiểm soát phải chỉ định một (01) thành viên làm Trưởng ban. Trưởng ban kiểm soát là người có chuyên môn về kế toán. Trưởng ban kiểm soát có các quyền và trách nhiệm sau:
6	Có đóng góp phiếu để cử BKS	2.1. Có đóng/ nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử 1 thành viên 2.2. Từ 30% đến dưới 50% được đề cử hai thành viên; 2.3. Từ 50% trở lên được đề cử ba thành viên;	Sửa đổi Điều 36 - Khoản 2 - Mục 1 đến 3, thêm mục 4 và 5: 2.1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; 2.2. Từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; 2.3. Từ 30% trở lên được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; 2.4. Từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; 2.5. Từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên.
7	Bảo cáo hàng năm, sáu tháng và hàng quý	Không đề cập	Bổ sung Điều 45 - Mục 6: 6. Tổng công ty phải lập và công bố Báo cáo thường niên theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.
8	Kiểm toán	HDQT sẽ chỉ định một công ty kiểm toán độc lập, hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận các hoạt động kiểm toán Tổng công ty cho năm tài chính tiếp theo	Bổ sung (vào) Điều 47 - Khoản 1: HDQT sẽ chỉ định một công ty kiểm toán độc lập, hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận để tiến hành các hoạt động kiểm toán Tổng công ty cho năm tài chính tiếp theo sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua hoặc ủy quyền cho HĐQT quyết định.

Số: /TBDVN/NQ- ĐHCĐ

Bắc Ninh, ngày 26 tháng 4 năm 2013

DỰ THẢO



NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2012
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ ĐIỆN VIỆT NAM

Căn cứ Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 60/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông lần đầu ngày 28 tháng 11 năm 2010 và được sửa đổi tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 ;

Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 của Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam ngày 26 tháng 4 năm 2013,

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2013
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ ĐIỆN VIỆT NAM

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đại hội thống nhất thông qua nội dung các Báo cáo:

- Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2012, Các chỉ tiêu tài chính năm 2012 và Phương hướng hoạt động năm 2013 của Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam;
- Báo cáo Kết quả hoạt động năm 2012 và Phương hướng nhiệm vụ năm 2013 của Hội đồng quản trị Tổng công ty;
- Báo cáo tổng kết hoạt động của Ban Kiểm soát Tổng công ty năm 2012.

Điều 2. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2012 của Tổng công ty như sau:

Đơn vị tính : VND

STT	Chỉ tiêu	Năm 2012
1	Tổng lợi nhuận trước thuế TNDN	216.217.461.255
2	Chi phí thuế TNDN	37.179.426.027
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	179.038.035.228
4	Lợi nhuận phân phối	176.895.000.000
	<i>Trong đó:</i>	
	Chi trả cổ tức 12%	168.000.000.000
	Quỹ dự phòng tài chính	2.000.000.000
	Quỹ khen thưởng phúc lợi	6.000.000.000
	Quỹ thưởng Ban điều hành (0,5% LN sau thuế)	895.000.000
5	Lợi nhuận để lại chưa phân phối	2.143.035.228

Điều 3. Thông qua các chỉ tiêu cơ bản của kế hoạch năm 2013, thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Thư ký Tổng công ty và Quỹ thưởng Hội đồng quản trị, Ban điều hành năm 2013 như sau:

STT	Chỉ tiêu	DVT	Kế hoạch 2013
1	Về sản xuất kinh doanh		
	- Tổng doanh thu	Đồng	1.280.000.000.000
	- Lợi nhuận sau thuế TNDN	"	190.000.000.000
	- Chi trả cổ tức	%/năm	12
2	Về kinh phí HĐQT và Ban điều hành		
	- Thù lao HĐQT và BKS	Đồng	500.000.000
	- Quỹ thưởng Ban điều hành		0,5% LN sau thuế

Điều 4. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong hai đơn vị kiểm toán sau để thực hiện kiểm toán cho năm tài chính 2013, cụ thể:

1. Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn Tài chính kế toán và kiểm toán (AASC)

Địa chỉ : Số 1 Lê Phụng Hiểu - Hoàn Kiếm - Hà Nội

2. Công ty TNHH Kiểm toán ASC

Địa chỉ : Số 33 - Ngõ 24 Đặng Tiến Đông - Đống Đa - Hà Nội

Điều 5. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng công ty thành lập, tổ chức hoạt động, quản lý và sử dụng Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ của Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 6. Thông qua kết quả bầu bổ sung ông/bà là thành viên Ban Kiểm soát Tổng công ty nhiệm kỳ I thay cho ông Phạm Ngọc Thắng có Đơn xin miễn nhiệm vì lý do cá nhân

Điều 7. Thông qua 08 nội dung sửa đổi Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam như Tờ trình của Hội đồng quản trị Tổng công ty.

Điều 8. Đại hội thống nhất giao Hội đồng quản trị hoàn chỉnh các văn bản của Đại hội và tổ chức triển khai thực hiện các Nghị quyết đã được Đại hội thông qua.

TM. CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- UB Chứng khoán NN;
- Lưu VP HĐQT.

Nguyễn Hoa Cương

